

TRẮC NGHIỆM SỬ 12 BÀI 9 : QUAN HỆ QUỐC TẾ TRONG VÀ SAU THỜI KÌ CHIẾN TRANH LẠNH

Câu 1. Đặc điểm của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ II là:

- A. Có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước Tư bản chủ nghĩa.
- B. Diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các đế quốc lớn nhằm tranh giành thị trường và phạm vi ảnh hưởng.
- C. Các nước tư bản thắng trận đang xác lập vai trò lãnh đạo thế giới, nô dịch các nước bại trận.
- D. Có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa.

Câu 2. Chiến tranh lạnh được đánh dấu bằng sự kiện :

- A. Cau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc (8/1945).
- B. Sau khi các nước Đông Âu tuyên bố hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân và tiến hành xây dựng CNXH (1949).
- C. Khi Tổng thống Truman đọc diễn văn trước Quốc hội Mỹ, kêu gọi đẩy mạnh hoạt động chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa, bảo vệ thế giới tự do (3/1947).
- D. Mỹ đưa ra Kế hoạch Mác-san, được các nước tư bản phương Tây chấp thuận (6/1947).

Câu 3. Nước nào dưới đây không phải là một trong những nước đầu tiên kí Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương ?

- A. Canada.
- B. Bỉ.
- C. Lúcxămbua.
- D. CHLB Đức.

Câu 4. Nguyên nhân của mâu thuẫn Đông – Tây là ?

- A. Do Mỹ phát động Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.
- B. Do các nước phương Tây suy yếu sau chiến tranh, Liên xô muốn mở rộng ảnh hưởng ở khu vực này.
- C. Do Mỹ độc quyền vũ khí nguyên tử.
- D. Do sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa 2 cường quốc là Liên Xô và Mỹ.

Câu 5. Tổ chức Hiệp ước Vácsava là :

- A. Một liên minh kinh tế - chính trị giữa các nước Xã hội chủ nghĩa.
- B. Một liên minh chính trị - quân sự của các nước Đông Âu .
- C. Một liên minh kinh tế - quân sự của các nước Xã hội chủ nghĩa.

D. Một liên minh chính trị - quân sự mang tính chất phòng thủ của các nước XNCH châu Âu.

Câu 6. Điều đã không xảy ra trong quá trình diễn biến của Chiến tranh lạnh là:

- A. Có những mâu thuẫn, bất đồng trên lĩnh vực chính trị giữa Liên Xô và Tây Âu.
- B. Những mâu thuẫn sâu sắc trên lĩnh vực kinh tế giữa Liên Xô và Tây Âu.
- C. Những đối lập, mâu thuẫn giữa các nước thuộc phe Xã hội chủ nghĩa và Tư bản chủ nghĩa trên lĩnh vực văn hoá.
- D. Những cuộc xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa Liên Xô và Mĩ.

Câu 7. Diễn biến nào dưới đây không phải là hệ quả của Kế hoạch Mácsan ?

- A. Các nước Tây Âu đã từng bước phục hồi kinh tế sau chiến tranh.
- B. Mĩ đã thành công trong việc lôi kéo, khống chế các nước tư bản Đồng minh.
- C. Các nước Tây Âu từng bước vượt qua được khủng hoảng năng lượng . toàn cầu.
- D. Giữa các nước Tây Âu và Đông Âu có sự phân chia, đối lập về kinh tế và chính trị.

Câu 8. Sự hình thành các liên minh NATO ở châu Âu, CENTO ở Trung Cận Đông, tổ chức Hiệp ước Vácsava ở Đông Âu... trong những thập niên sau Chiến tranh thế giới thứ II phản ánh điều gì ?

- A. Liên kết khu vực đang là một xu thế của thế giới.
- B. Nỗ lực của các quốc gia để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới.
- C. Sự đối đầu quyết liệt giữa hai cực trong trật tự Ianta.
- D. Chiến lược toàn cầu, xác lập vai trò lãnh đạo thế giới của Mĩ đã thất bại.

Câu 9. Tình hình thế giới trong thời kì Chiến tranh lạnh là :

- A. Luôn ở trong tình trạng đối đầu căng thẳng giữa các nước tư bản phát triển với các nước kém phát triển.
- B. Các cuộc chiến tranh bằng vũ khí thông thường từng bước được hạn chế.
- C. Các nước chạy đua vũ trang, kho vũ khí hạt nhân ngày càng nhiều.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 10. Điểm giống nhau giữa chiến tranh chống thực dân Pháp ở Việt Nam (1946 - 1954) và chiến tranh Triều Tiên (1950- 1953) ?

- A. Là những cuộc chiến tranh dài ngày, khốc liệt.
- B. Là những cuộc chiến tranh chống lại chủ nghĩa thực dân cũ.
- C. Là những cuộc chiến tranh mà mỗi bên tham chiến đều chịu tác động mạnh mẽ của hai phe : Tư bản chủ nghĩa hoặc Xã hội chủ nghĩa.
- D. Là những cuộc chiến tranh của 2 dân tộc chống lại chủ nghĩa thực dân mới, vì mục tiêu độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.

Câu 11. Điểm khác nhau giữa chiến tranh Việt Nam – Mĩ (1954 – 1975) với cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950 – 1953) ?

- A. Cuộc chiến tranh Triều Tiên không có sự hiện diện trực tiếp của quân đội Mĩ.
- B. Chiến tranh chống Mĩ ở Việt Nam diễn ra trong điều kiện một nửa nước đã tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- C. Cuộc chiến ở Việt Nam không bị tác động bởi cuộc chiến tranh lạnh và sự đối đầu Đông - Tây.
- D. Chiến tranh ở Việt Nam đã giành được độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.

Câu 12. Vì sao nói chiến tranh Việt Nam (1954 - 1975) là cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất ?

- A. Vì đây là cuộc chiến tranh giữa một nước nhỏ chống lại cường quốc số 1 của thế giới.
- B. Vì Việt Nam là tiêu điểm của sự kết hợp các trào lưu cách mạng của thế giới, nơi tập trung những mâu thuẫn lớn của thời đại.
- C. Vì đây là cuộc chiến tranh mà Mĩ đánh giá là : hao người tốn của nhất trong lịch sử.
- D. Vì số lượng bom đạn khổng lồ mà Mĩ và quân đội các nước chư hầu đã đổ xuống Việt Nam.

Câu 13. Xu thế hoà hoãn Đông - Tây xuất hiện từ khi nào ?

- A. Đầu những năm 70.
- B. Cuối những năm 70.
- C. Đầu những năm 80.
- D. Cuối những năm 80.

Câu 14. Một trong những biểu hiện của xu thế hoà hoãn Đông - Tây là:

- A. Xô - Mĩ đã có những cuộc gặp gỡ, thương lượng về các vấn đề mà cả hai cùng quan tâm.
- B. Xô - Mĩ đều nhận thức được những khó khăn do chạy đua vũ trang trong gần 4 thập niên.
- C. Các nước thực dân chấp nhận trao trả độc lập cho nhiều thuộc địa ở Á - Phi - Mĩ Latinh.
- D. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã lắng xuống.

Câu 15. Chiến tranh lạnh chính thức chấm dứt vào thời điểm nào ?

- A. Tháng 2/1989.
- B. Tháng 12/1991.
- C. Tháng 12/1989
- D. Tháng 2/1988.

Câu 16. Xô - Mĩ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh trong bối cảnh nào ?

- A. Cách mạng giải phóng dân tộc ở châu Phi đang giành được những thắng lợi to lớn : trong 1 năm có 17 nước Tây Phi, Trung Phi, Đông Phi giành được độc lập.
- B. Cả hai đều bị suy giảm thế mạnh trên nhiều mặt, trong khi Nhật Bản, Tây Âu đang vươn lên mạnh mẽ.
- C. Các nước Đông Âu đã giành được những thắng lợi quan trọng trong công cuộc xây dựng đất nước.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 17. Trật tự 2 cực lanta sụp đổ vào thời điểm nào ?

- A. Năm 1989.
- B. Năm 1990.
- C. Năm 1991.
- D. Năm 1992.

Câu 18. Chiến tranh lạnh chấm dứt đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

- A. Nhiều cuộc xung đột, tranh chấp đã được giải quyết bằng thương lượng hoà bình.
- B. Hội đồng Thương trợ kinh tế tuyên bố giải thể.
- C. Phạm vi ảnh hưởng của Mĩ và Liên Xô đều bị thu hẹp.
- D. Cuộc đua tranh giữa các cường quốc nhằm thiết lập trật tự thế giới đa cực diễn ra mạnh mẽ.

Câu 19. Chiến tranh lạnh chấm dứt đã có ảnh hưởng như thế nào đến tình hình Đông Nam Á ?

- A. Vị thế của tổ chức ASEAN được nâng cao.
- B. Các quốc gia ở Đông Nam Á có điều kiện kiến thiết lại đất nước.
- C. Vấn đề Campuchia từng bước được tháo gỡ.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 20. Những cơ sở để khẳng định Mĩ khó có thể thiết lập được trật tự thế giới một cực ?

- A. Phạm vi ảnh hưởng của Mĩ sau Chiến tranh lạnh bị thu hẹp.
- B. Thế giới đã hình thành ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn.
- C. Trung Quốc đang vươn lên mạnh mẽ.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 21. Địa điểm nào từng chứng kiến cuộc gặp gỡ quan trọng giữa Goócbachốp và Busơ, hai nước thống nhất tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh ?

- A.Crum.
- B. Ôđetxa.

- C. Manta.
- D. Xan Phranxixcô.

Câu 22. Tháng 3 – 1947 , Tổng thống của Mĩ Truman đã chính thức phát động cuộc Chiến tranh lạnh nhằm mục đích gì ?

- A. Chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Giữ vững nền hòa bình, an ninh thế giới sau chiến tranh.
- C. Xoa dịu tinh thần đấu tranh của công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.
- D. Chống lại phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ - Latinh.

Câu 23. Thế nào là Chiến tranh lạnh do Mĩ phát động theo phương thức đầy đủ nhất?

- A. Chuẩn bị gây ra một cuộc chiến tranh thế giới mới.
- B. Dùng sức mạnh quân sự để đe dọa đối phương.
- C. Thực tế chưa gây chiến tranh, nhưng chạy đua vũ trang làm cho nhân loại luôn luôn ở trong tình trạng chiến tranh thực hiện chính sách đu đưa bên miệng hố chiến tranh
- D. Chưa gây chiến tranh nhưng dùng chính sách viện trợ để khống chế các nước.

Câu 24. Chiến tranh lạnh do Mĩ phát động theo phương thức đầy đủ nhất là

- A. Sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Sự ra đời của Chủ nghĩa Tơ-ru-man và Chiến tranh lạnh (3 - 1947).
- C. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử (1949).
- D. Sự ra đời của khối NATO (9 - 1949).

Câu 25. Để thực hiện mưu đồ làm bá chủ thế giới, trước hết Mĩ lo ngại đến vấn đề gì?

- A. Ảnh hưởng của Liên Xô cùng những thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân các nước Đông Âu.
- B. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc và sự ra đời của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.
- C. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 26. Bản thông điệp mà Tổng thống Tơ-ru-man gửi Quốc hội Mĩ ngày 1 - 3 - 1947 được xem là sự khởi đầu cho:

- A. Chính sách thực lực của Mĩ sau chiến tranh.
- B. Mưu đồ làm bá chủ thế giới của Mĩ.
- C. Chính sách chống Liên Xô gây nên tình trạng Chiến tranh lạnh.
- D. Chính sách chống các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 27. Vì sao học thuyết Tơ-ru-man vừa mới ra đời đã vấp phải sự phản kháng của thế giới?

- A. Vì bản chất phi nghĩa của nó.

- B. Vì bản chất chống cộng của nó.
- C. Vì bản chất bành trướng của nó.
- D. Vì bản chất đe dọa nền hòa bình của nó đối với nhân loại.

Câu 28. Tháng 6 - 1947 diễn ra sự kiện gì ở Mỹ có liên quan đến các nước Tây Âu?

- A. Mỹ thành lập khối quân sự NATO.
- B. Mỹ thành lập khối CENTO.
- C. Mỹ thành lập khối SEATO.
- D. Mỹ đề ra Kế hoạch Mác-san.

Câu 29. Nước nào dưới đây không có trong 11 nước gia nhập khối NATO năm 1949 do Mỹ cầm đầu?

- A. Đan Mạch, Na Uy, Bồ Đào Nha.
- B. Anh, Pháp, Hà Lan.
- C. Đức, Tây Ban Nha, Hi Lạp.
- D. I-ta-li-a, Bỉ, Lúc-xăm-bua.

Câu 30. Sự phân chia đối lập về kinh tế, chính trị và quân sự giữa các nước Tây Âu tư bản chủ nghĩa và Đông Âu xã hội chủ nghĩa được tạo nên bởi:

- A. Học thuyết Tơ-ru-man của Mỹ.
- B. Kế hoạch Mác-san và sự ra đời của khối quân sự NATO.
- C. Chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mỹ.
- D. Sự thành lập khối quân sự NATO.

Câu 31. Hiệp ước Vác-sa-va, một liên minh chính trị - quân sự giữa Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu được thành lập vào thời gian nào và mang tính chất gì?

- A. Thành lập vào tháng 5 - 1955, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Thành lập vào tháng 7 - 1955, mang tính chất chạy đua vũ trang với Mỹ và Tây Âu.
- C. Thành lập vào tháng 5 - 1955, mang tính chất cạnh tranh về quân sự với Mỹ và Tây Âu.
- D. Thành lập vào tháng 5 - 1950, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 32. Sự kiện nào chứng tỏ rằng đã đến lúc chiến tranh lạnh bao trùm cả thế giới ?

- A. Mỹ thông qua Kế hoạch Mác-san
- B. Kế hoạch Mác-san và sự ra đời của khối quân sự NATO.
- C. Sự ra đời của tổ chức quân sự NATO và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.
- D. Sự ra đời và hoạt động của Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.

Câu 33. Sau khi cách mạng Trung Quốc thành công (10 - 1949) cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam có những điều kiện thuận lợi gì?

- A. Được sự ủng hộ và giúp đỡ của Trung Quốc.

- B. Được sự ủng hộ và giúp đỡ của Trung Quốc, Liên xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Được sự ủng hộ và giúp đỡ của Trung Quốc và các nước châu Á.
- D. Buộc thực dân Pháp phải chấm dứt chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

Câu 34. Thực dân Pháp buộc phải công nhận độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của 3 nước Đông Dương vào thời gian nào ?

- A. Ngày 5 - 7 - 1954.
- B. Ngày 21 - 9 - 954.
- C. Ngày 20 - 1 - 1954.
- D. Ngày 20 - 9 - 1954.

Câu 35. Hiệp định về những cơ sở của quan hệ Đông Đức và Tây Đức vào thời gian nào?

- A. Ngày 19 - 11 - 1973.
- B. Ngày 27 - 1 - 1973.
- C. Ngày 20 - 1 - 1973.
- D. Ngày 21 - 12 - 1972.

Câu 36. Hiệp ước hạn chế vũ khí tiến công chiến lược Liên Xô và Mĩ ký thời gian nào ? gọi tắt là gì ?

- A. Ngày 26 - 5 - 1972, gọi tắt là SALT-1.
- B. Ngày 25 - 6 - 1974, gọi tắt là SALT-2.
- C. Ngày 15 - 5 - 1972, gọi tắt là ABM.
- D. Ngày 26 - 3 - 1973, gọi tắt là ABM.

Câu 37. Đầu tháng 8 - 1975, 35 nước châu Âu cùng với những nước nào ký kết Định ước Hen - xin - ki ?

- A. Cùng với Mĩ và Liên Xô.
- B. Cùng với Mĩ và Pháp.
- C. Cùng với Mĩ và Ca-na-đa.
- D. Cùng với Mĩ và Anh.

Câu 38. Đầu tháng 12 - 1989 đã diễn ra cuộc gặp gỡ không chính thức giữa Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô và Tổng thống Mĩ G. Bush ở đâu?

- A. Ở Luân Đôn (Anh).
- B. Ở I-an-ta (Liên xô).
- C. Ở Man-ta (Địa Trung Hải).
- D. Ở Oa-sinh-ton (Mĩ).

Câu 39. Trong cuộc gặp gỡ không chính thức đó Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô và Tổng thống Mĩ G. Bush đã cùng tuyên bố vấn đề gì?

- A. Vấn đề chấm dứt việc chạy đua vũ trang.
- B. Vấn đề hạn chế vũ khí hạt nhân hủy diệt.
- C. Vấn đề chấm dứt chiến tranh lạnh.
- D. Vấn đề giữ gìn hòa bình, an ninh cho nhân loại.

Câu 40. Những năm 1989 – 1991 đã diễn ra sự kiện gì gắn với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

- A. Liên Xô và các nước Đông Âu cắt đứt quan hệ với nhau.
- B. Liên Xô và các nước Đông Âu lâm vào tình trạng trì trệ.
- C. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu bước vào thời kì ổn định.
- D. Chế độ xã hội Chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên bang Xô viết bị tan rã.

Câu 41. Ngày 28-6- 1991 diễn ra sự kiện gì gắn với các nước xã hội chủ nghĩa?

- A. Liên Xô và các nước Đông Âu bị sụp đổ trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Hội đồng Tương trợ kinh tế tuyên bố giải thể.
- C. Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va tuyên bố chấm dứt hoạt động.
- D. Liên Xô tuyên bố cắt đứt quan hệ với các nước Đông Âu.

Câu 42. Năm 1991, diễn ra sự kiện gì có liên quan đến quan hệ quốc tế?

- A. Mĩ và Liên Xô chấm dứt chiến tranh lạnh.
- B. Trật tự hai cực I-an-ta bị xói mòn.
- C. Trật tự hai cực I-an-ta bị sụp đổ.
- D. Xô - Mĩ tuyên bố hợp tác trên mọi phương diện.

Câu 43. Sự khác biệt cơ bản giữa “chiến tranh lạnh” và những cuộc chiến tranh thế giới đã qua

- A. Chiến tranh lạnh làm cho thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng
- B. Chiến tranh lạnh chỉ diễn ra chủ yếu giữa hai nước Liên Xô và Mĩ
- C. Chiến tranh lạnh diễn ra trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, quân sự nhưng không xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa Liên Xô và Mĩ
- D. Chiến tranh lạnh diễn ra dai dẳng, giằng co và không phân thắng bại

Câu 44. Tình hình thế giới những năm sau Chiến tranh lạnh đã đặt các quốc gia trong tình thế nào?

- A. Phải nắm bắt thời cơ.
- B. Phải tiến hành chiến tranh để xác lập vị thế của mình.
- C. Vừa nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức.
- D. Hạn chế thách thức và vươn lên.

Câu 45. Trong xu thế hòa bình ổn định và hợp tác phát triển, Việt Nam có những thời cơ thuận lợi gì

- A. Ứng dụng các thành tựu Khoa học – kỹ thuật vào sản xuất.
- B. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động.
- C. Có được thị trường lớn để tăng cường xuất khẩu hàng hóa.
- D. Hợp tác kinh tế, thu hút vốn đầu tư và ứng dụng khoa học kỹ thuật.

Câu 46. Ảnh hưởng của chủ nghĩa li khai, chủ nghĩa khủng bố đến xu thế phát triển của thế giới ngày nay là

- A. Hình thành sự đối lập giữa chủ nghĩa khủng bố và lực lượng chống khủng bố
- B. Tình hình an ninh thế giới bất ổn, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế
- C. Quan hệ hợp tác hữu nghị giữa nhiều quốc gia bị phá vỡ
- D. Tạo ra cuộc chạy đua vũ trang mới trên thế giới.

Câu 47. Điểm giống nhau giữa hai Chiến tranh lạnh và hai cuộc chiến tranh thế giới đã qua trong thế kỉ XX đã qua là?

- A. Gây nên mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước.
- B. Để lại hậu quả nghiêm trọng cho nhân loại.
- C. Diễn ra trên mọi lĩnh vực.
- D. Diễn ra quyết liệt, không phân thắng bại.

Câu 48. Ý nào sau đây không phải là ảnh hưởng của Chiến tranh lạnh đối với cục diện quan hệ giữa các nước ở châu Á?

- A. Gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ.
- B. Gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp.
- C. Gây ra cuộc chiến tranh Triều Tiên và sự chia cắt hai nhà nước.
- D. Gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Trung Quốc của Mỹ.

Câu 49. Sự hình thành liên minh tổ chức NATO ở châu Âu, CENTO ở Trung Cận Đông, tổ chức Hiệp ước Vacsava ở Đông Âu,... trong những thập niên sau Chiến tranh thế giới thứ hai phản ánh điều gì?

- A. Liên kết khu vực đang là một xu thế của thế giới.
- B. Sự đối đầu quyết liệt giữa hai cực trong trật tự Ianta.
- C. Chiến lược toàn cầu, xác lập vai trò lãnh đạo thế giới của Mỹ thất bại.
- D. Nỗ lực của các quốc gia để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu 50. Sự kiện nào sau đây biểu thị cho xung đột quân sự của Cuộc chiến tranh lạnh?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Chiến tranh vùng vịnh Péc - xích.

- C. Các cuộc chiến tranh cục bộ ở Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông...
- D. Chiến tranh giữa Mỹ và Liên Xô.

Câu 51. Chiến tranh lạnh KHÔNG tạo ra:

- A. Những xung đột quyết liệt trên lĩnh vực chính trị giữa Liên Xô và Tây Âu.
- B. Những đối lập, mâu thuẫn giữa các nước thuộc phe XHCN và TBCN trên lĩnh vực văn hóa.
- C. Những cuộc xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa Liên Xô và Mỹ.
- D. Những mâu thuẫn sâu sắc trên lĩnh vực kinh tế giữa Liên Xô và Tây Âu

Câu 52. Sự ra đời của hai tổ chức nào đã đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe và Chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới?

- A. Mỹ đưa ra học thuyết Truman và sự thành lập khối SEV.
- B. Sự ra đời của NATO và Tổ chức hiệp ước Vacsava.
- C. Sự ra đời của NATO và Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
- D. Mỹ thực hiện kế hoạch Macsan và Tổ chức hiệp ước Vacsava.

Câu 53. Chiến tranh lạnh được hình thành sau chiến tranh thế giới thứ hai không xuất phát từ việc

- A. Các tổ chức kinh tế, quân sự ra đời đối lập và chạy đua với nhau.
- B. Sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc.
- C. Mỹ lo ngại trước sự phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- D. Mỹ có ưu thế về vũ khí hạt nhân, tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới.

Câu 54. Chiến tranh lạnh tạo nên cục diện căng thẳng ở châu Âu biểu hiện ở điểm nào?

- A. Sự ra đời các tổ chức kinh tế ở châu Âu.
- B. Sự hình thành hai nhà nước trên lãnh thổ nước Đức.
- C. Gây ra cuộc nội chiến ở Trung Quốc trong ba năm.
- D. Gây nên cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.

Câu 55. Sự kiện nào đánh dấu sự tan vỡ mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mỹ và Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự ra đời của khối NATO.
- B. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử (1949).
- C. Sự ra đời của chủ nghĩa “Truman” và “Chiến tranh lạnh” (3/1947).
- D. Sự phân chia phạm vi đóng quân giữa Mỹ và Liên Xô.

Câu 56. Hiệp định nào góp phần giảm căng thẳng ở châu Âu

- A. Hiệp định hòa bình Xan Phranxixco
- B. Hiệp định về những cơ sở của quan hệ Đông Đức và Tây Đức

- C. Hiệp ước Henxinki
- D. Hiệp định đình chiến

Câu 57. Định ước Henxinki, được kí kết giữa 33 nước châu Âu với Mỹ và Canada đã tạo ra một cơ chế để giải quyết vấn đề gì?

- A. Vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.
- B. Vấn đề chống khủng bố ở châu Âu.
- C. Vấn đề liên quan kinh tế, tài chính.
- D. Vấn đề văn hóa.

Câu 58. Năm 1972, Mỹ và Liên Xô kí hiệp ước ABM và Hiệp định SALT – 1 nhằm

- A. Khoanh vùng phạm vi ảnh hưởng của mỗi bên
- B. Giảm chi phí quân sự trong chạy đua vũ trang
- C. Chuyển từ thế đối đầu sang thế đối thoại.
- D. Hình thành thế cân bằng về lực lượng quân sự và vũ khí chiến lược giữa các bên.

Câu 59. Xuất phát lí do nào quan hệ quốc tế từ sau năm 1945 trở nên gay gắt và quyết liệt hơn từ thời kì 1918 – 1939?

- A. Do sự đối đầu giữa các nước tư bản lớn về vấn đề thuộc địa sau khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
- B. Do sự tăng lên mâu thuẫn giữa các nước đế quốc vì quyền lợi kinh tế và địa vị chính trị.
- C. Do sự đối đầu giữa hai phe tương ứng với hai hệ tư tưởng Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa.
- D. Do vũ khí hủy diệt và phương tiện chiến tranh được sản xuất ngày càng nhiều, đe dọa đời sống con người.

Câu 60. Nhận định nào sau đây là không chính xác khi nói về sự nghiệp bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay?

- A. Đang ngày càng tiến triển theo hướng tích cực đạt nhiều kết quả tích cực.
- B. Xuất hiện những khả năng hiện thực để ngăn chặn cuộc chiến tranh hủy diệt.
- C. Nguy cơ chiến tranh chưa phải đã thực sự chấm dứt trên thế giới.
- D. Nền kinh tế thế giới ngày càng có xu hướng quốc tế hóa cao.

Câu 61. Xuất phát từ những vấn đề toàn cầu đang đặt ra hiện nay như: môi trường, bệnh tật, xung đột, chiến tranh, ... đã đặt ra yêu cầu gì đối với các nước?

- A. Hợp tác cùng nhau giải quyết.
- B. Thành lập phe liên minh.
- C. Hợp tác với quốc gia mạnh nhất.
- D. Thành lập tổ chức bảo vệ hòa bình.

**ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM SỬ 12 BÀI 9 : QUAN HỆ QUỐC TẾ TRONG VÀ SAU
THỜI KÌ CHIẾN TRANH LẠNH**

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 32	C
Câu 2	C	Câu 33	B
Câu 3	D	Câu 34	C
Câu 4	D	Câu 35	A
Câu 5	D	Câu 36	A
Câu 6	D	Câu 37	D
Câu 7	C	Câu 38	C
Câu 8	C	Câu 39	C
Câu 9	C	Câu 40	D
Câu 10	C	Câu 41	B
Câu 11	D	Câu 42	C
Câu 12	B	Câu 43	C
Câu 13	A	Câu 44	C
Câu 14	A	Câu 45	D
Câu 15	B	Câu 46	B
Câu 16	B	Câu 47	A
Câu 17	C	Câu 48	D
Câu 18	A	Câu 49	B
Câu 19	C	Câu 50	C
Câu 20	D	Câu 51	C
Câu 21	C	Câu 52	B

Câu 22	A	Câu 53	A
Câu 23	C	Câu 54	B
Câu 24	B	Câu 55	C
Câu 25	D	Câu 56	B
Câu 26	C	Câu 57	A
Câu 27	A	Câu 58	D
Câu 28	D	Câu 59	C
Câu 29	C	Câu 60	B
Câu 30	C	Câu 61	A
Câu 31	A		

